

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2024/HS-ST
Ngày 16-7-2024

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Nhất

2. Bà Nguyễn Thị Lan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn Q**, sinh năm 2001

Nơi cư trú: **Thôn S, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang**

Nghề nghiệp: Công nhân Văn hóa: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Bố: **Trịnh Văn B**, sinh năm 1974.

Mẹ: **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1980.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất.

Vợ: **Thân Thị T**, sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (Có mặt)

- *Bị hại*: Ông Trần Xuân B1, sinh năm 1965 (Đã chết)

Địa chỉ: Tô A, phường M, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Bà Ngô Thị T1, sinh năm 1966

2. Anh Trần Xuân G, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Số nhà 30, ngách 01, ngõ 117, đường Mỹ Độ, tổ 1, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(Anh Trần Xuân G ủy quyền cho bà Ngô Thị T1 tham gia tố tụng - Bà T1 có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Trịnh Văn B, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

- *Người làm chứng*:

1. Ông Hoàng Mạnh H, sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 71, đường Hoàng Hoa Thám, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Ông Lê Văn T2, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà E, đường H, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn Q, sinh năm 2001, trú tại thôn S, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang làm công nhân Công ty TNHH S có địa chỉ tại xã S, thành phố B. Quyết có Giấy phép lái xe hạng A1 số 240206001007 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 07/01/2020.

Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 29/03/2024, Trịnh Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98B3-809.78 xuất phát từ nhà rồi đi trên đường B theo hướng cầu Đ đi Trạm bơm Công Bún, thời điểm này trời vẫn còn hơi tối nên Q bật đèn xe chiếu sáng để quan sát. Khi Q điều khiển xe đi đến địa phận thôn Đ, xã Đ, thành phố B thì có ông Trần Xuân B1, sinh năm 1965, trú tại tổ A,

phường M, thành phố B và ông **Hoàng Mạnh H**, sinh năm 1964, trú tại Số nhà G, đường H, phường Đ, thành phố B đang đi bộ tập thể dục trên đường ở cùng chiều phía trước. Ông **B1** đi ở giữa đường còn ông **H** đi song song với ông **B1** ở phía bên phải đường. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên xe mô tô do **Q** điều khiển đã va vào ông **B1** làm ông **B1** bị ngã ra đường và bị chấn thương sọ não nặng; phần bánh trước xe mô tô va chạm với chân phải ông **B1**. Quyết đạp phanh chân xe mô tô và dừng lại nhưng do phanh gấp nên **Q** bị đập đầu vào ốp nhựa bên trái đầu xe mô tô. Sau khi gây tai nạn, **Q** xuống xe và dùng tay sơ cứu cho ông **B1**. Sau đó, ông **Lê Văn T2**, sinh năm 1961, trú tại Số E, đường H, tổ dân phố T, phường Đ, thành phố B đi bộ thể dục trên đường đã đi xe mô tô của **Q** đến đường bờ đê dưới gầm cầu vượt Á thông báo cho bà **Ngô Thị T1** là vợ ông **B1** biết sự việc. Khoảng 10 phút sau, bà **T1** đi taxi đến hiện trường thì ông **B1** đã bị chết.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm, trung cầu giám định xác định **Trịnh Văn Q** và ông **Trần Xuân B1** đều không có nồng độ cồn và chất ma tuý.

Tại bản Cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 25 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo **Trịnh Văn Q** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Về bồi thường: Bị cáo có 100.000.000đồng, bố bị cáo có 150.000.000đồng, tổng cộng là 250.000.000đồng đã bồi thường cho đại diện bị hại, nay nếu bố bị cáo đòi trả lại thì bị cáo đồng ý.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông **Trịnh Văn B** trình bày: Sau khi biết sự việc bị cáo gây tai nạn cho ông **Trần Xuân B1**, ông đã cùng với bị cáo đứng ra thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại. Ông xác định ông cho bị cáo số tiền bồi thường là 150.000.000đồng và không yêu cầu bị cáo phải trả lại.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn Q** từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn thử thách 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/7/2024. Giao bị cáo **Q** cho Ủy ban nhân dân **xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án, án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo và giúp đỡ gia đình, trở thành công dân sống ích cho gia đình và xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thành phố B**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Người đại diện hợp pháp của

bị hại và người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về hành vi: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan điều tra thực hiện cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: **Trịnh Văn Q** có Giấy phép lái xe hạng A1 số 240206001007 do **Sở Giao thông Vận tải tỉnh B** cấp ngày 07/01/2020. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 29/3/2024, **Trịnh Văn Q** điều khiển xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 98B3-809.78 đi trên đường **B** theo hướng **cầu D** đi **Trạm bơm C** đến địa phận **thôn Đ, xã Đ, thành phố B** do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã đâm vào ông **Trần Xuân B1** đang đi bộ cùng chiều ở phía trước. Tại Bản kết luận giám định tử thi số 918/KLGĐTT-KTHS ngày 25/4/2024 của **Phòng K Công an tỉnh B** kết luận: Nguyên nhân chết của **Trần Xuân B1** do chấn thương sọ não: Vỡ sập xương hộp sọ vùng đỉnh - chẩm trái. Hành vi của **Q** đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ nên có đủ căn cứ kết luận **Trịnh Văn Q** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt và một số nội dung khác của vụ án, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với các quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự về an toàn giao thông đường bộ, bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo không tuân thủ nghiêm các quy định của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân

thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra bị cáo có ông nội tham gia cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và là thương binh hạng 4/4. Do đó, cần áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[8] Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và việc xảy ra va chạm giao thông có một phần lỗi của ông B1 vì đi bộ trên đường nhưng không đi sát lề đường vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông Trần Xuân B1 số tiền 250.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu sơn xanh, gắn biển kiểm soát 98B3-809.78, đã qua sử dụng; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 240206001007 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 07/01/2020 mang tên Trịnh Văn Q nhưng tạm giữ 01 xe mô tô để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn Q** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/7/2024. Giao bị cáo **Q** cho **Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên theo Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu sơn xanh, gắn biển kiểm soát 98B3-809.78, đã qua sử dụng; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 240206001007 do **Sở Giao thông Vận tải tỉnh B** cấp ngày 07/01/2020 mang tên **Trịnh Văn Q** nhưng tạm giữ 01 xe mô tô để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Đồng Sơn, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Ân